

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN LONG THÀNH  
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 88 /2021/HSST  
Ngày 11/5/2021.

**N DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH – TỈNH ĐỒNG NAI**

***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*- Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Đình Trung.

*Các Hội thẩm N dân:* 1/ Ông Nguyễn Văn Ba

2/ Bà Trần Thị Hồng Phượng

*- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Dung.

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:* Bà Vũ Thị Huyền – Kiểm sát viên.

Ngày 11/5/2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Thành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 57/2021/TLST-HS ngày 26 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 84/2021/QĐXXST-HS ngày 27/4/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn T** ( tên gọi khác: không), sinh năm 1976 tại Bạc Liêu.

- Nơi cư trú: ấp A, xã AP, huyện LT, tỉnh Đồng Nai.

- Nghề nghiệp: công N; Trình độ học vấn: Lớp 4/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật.

- Họ tên cha: Nguyễn Văn A, sinh năm 1954.

- Họ tên mẹ: Nguyễn Thị Ch, sinh năm 1957.

- Gia đình có 05 anh, chị em, bị cáo là con lớn nhất. Có vợ tên Trần Thị N, sinh năm 1974 (đã ly hôn); có 02 con, lớn nhất sinh năm 1995, nhỏ nhất sinh năm 1996.

- Tiền án:

+ Ngày 25/8/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai xử phạt 15.000.000đ về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 248 BLHS 1999, bản án số 89/2017/HSST ngày 25/8/2017 (chấp hành xong hình phạt chính và án phí ngày 24/10/2017).

+ Ngày 31/01/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai xử phạt 05 tháng tù về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 248 BLHS 1999, bản án số 32/2018/HSST ngày 27/4/2018.

+ Ngày 25/6/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai xử phạt 06 tháng tù về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 BLHS 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, bản án số 51/2018/HSST ngày 25/6/2018. Tổng hợp hình phạt với bản án số 32/2018/HSST ngày 27/4/2018, bị cáo T phải chấp hành 11 tháng tù. Bị cáo T chấp hành xong hình phạt chính ngày 03/02/2019 và nộp án phí HSST.

- Tiền sự: Không.

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1/ Chị Phạm Thị Bé T1, sinh năm 1982.

Địa chỉ: ấp B, xã AP, huyện LT, tỉnh Đồng Nai.

2/ Anh Thái Bá H, sinh năm 1993.

Địa chỉ: ấp B, xã AP, huyện LT, tỉnh Đồng Nai.

3/ Ông Lê Huy H1, sinh năm 1963.

Địa chỉ: ấp B, xã AP, huyện LT, tỉnh Đồng Nai.

4/ Chị Lương Thị T2, sinh năm 1993.

Địa chỉ: ấp B, xã AP, huyện LT, tỉnh Đồng Nai.

5/ Bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1963.

Địa chỉ: ấp B, xã AP, huyện LT, tỉnh Đồng Nai.

6/ Anh Nguyễn Hồng N, sinh năm 2000.

Địa chỉ: ấp B, xã AP, huyện LT, tỉnh Đồng Nai.

7/ Bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1959.

Địa chỉ: ấp B, xã AP, huyện LT, tỉnh Đồng Nai.

Bị cáo T, chị T2 có mặt; Chị T1, anh H, ông H1, bà P, anh N, bà C vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Ngày 18/12/2019, Phạm Thị Bé T1 cho Thái Bá H, Lê Huy H1, Lương Thị T2, Nguyễn Thị P, Nguyễn Hồng N, Nguyễn Thị C, Nguyễn Văn T mượn địa điểm phòng trọ của T1 để đánh bạc. Khi tham gia đánh bạc Thái Bá H mang theo 2.000.000đ sử dụng vào việc đánh bạc, H thua 500.000đ, còn 1.500.000đ quá trình bỏ chạy H làm mất 1.300.000đ còn lại 220.000đ; Lương Thị T2 mang theo 200.000đ sử dụng vào việc đánh bạc, T2 thua 200.000đ; Nguyễn Thị P mang theo

200.000đ sử dụng vào việc đánh bạc, P không thắng, không thua; Nguyễn Hồng N mang theo 50.000đ sử dụng vào việc đánh bạc, N thua 10.000đ; Nguyễn Thị C mang theo 1.240.000đ, sử dụng 40.000đ vào việc đánh bạc, C thua 40.000đ; Nguyễn Văn T mang theo 100.000đ sử dụng vào việc đánh bạc, T thua 100.000đ; Phạm Thị Bé T1 sử dụng 500.000đ tiền xâu do Thái Bá H cho vào việc đánh bạc, T1 thua 500.000đ; Lê Huy H1 mang theo 16.390.000đ, H1 sử dụng 200.000đ vào việc đánh bạc và bị thu giữ trên chiếu bạc.

Đến 13 giờ 30 phút cùng ngày, lực lượng công an huyện Long Thành phối hợp công an xã AP bắt quả tang cùng vật chứng. Thu giữ tại chiếu bạc 1.500.000đ và 01 bộ dụng cụ lắc tài xỉu gồm 03 hột xí ngầu, 01 nắp nhựa màu đen, 01 đĩa sứ màu T, 01 bìa giấy cứng có kích thước khoảng 40 x 70 cm; thu giữ trên người của Thái Bá H số tiền 220.000đ, Lê Huy H1 16.190.000đ, Phạm Thị Bé T1 số tiền 2.240.000đ, Nguyễn Thị C 1.200.000đ và Nguyễn Thị P 200.000đ.

Tổng số tiền Phạm Thị Bé T1, Thái Bá H, Lê Huy H1, Lương Thị T2, Nguyễn Thị P, Nguyễn Hồng N, Nguyễn Thị C và Nguyễn Văn T sử dụng vào việc đánh bạc là 1.960.000đ (trong đó: thu giữ trên chiếu bạc là 1.500.000đ; thu giữ trên người của H 220.000đ, P 200.000đ và 40.000đ của Nguyễn Hồng N sử dụng vào việc đánh bạc).

Quá trình điều tra, xác minh xác định: Nguyễn Thị P, Phạm Thị Bé T1, Nguyễn Hồng N, Nguyễn Thị C, Thái Bá H và Lương Thị T2 không có tiền án, tiền sự về tội đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc.

Đối với Thái Bá H và Lương Thị T2: Ngày 30/11/2019 H và T2 bị Tòa án N dân huyện Long Thành xử phạt 25.000.000đ về tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS 2015. Tuy nhiên thời điểm H và T2 đánh bạc ngày 18/12/2019 thì bản án của Tòa án N dân huyện Long Thành tuyên phạt H và T2 vào ngày 30/11/2019 chưa có hiệu lực pháp luật (xác nhận của Tòa án N dân huyện Long Thành vào ngày 30/01/2020) nên không tính tiền án đối với Thái Bá H và Lương Thị T2. Do đó không đủ căn cứ khởi tố Nguyễn Thị P, Phạm Thị Bé T1, Nguyễn Hồng N, Nguyễn Thị C, Thái Bá H và Lương Thị T2 về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS.

Ngày 15/6/2020 và ngày 27/8/2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành ra các quyết định hủy bỏ Quyết định khởi tố bị can đối với Nguyễn Hồng N, Phạm Thị Bé T1, Thái Bá H, Lê Huy H1, Lương Thị T2, Nguyễn Thị P và Nguyễn Thị C.

Đối với Nguyễn Văn T: Quá trình điều tra xác minh xác định T đã 03 lần bị Tòa án N dân huyện Long Thành xử phạt về tội “Đánh bạc” vào các ngày 25/8/2017, ngày 27/4/2018 và ngày 25/6/2018 chưa được xóa án tích. Do đó đủ căn cứ để khởi tố Nguyễn Văn T về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS.

Về thu giữ, xử lý vật chứng:

- 01 bộ dụng cụ lắc tài xỉu gồm: 03 hột xí ngầu, 01 nắp nhựa màu đen, 01 đĩa sứ màu T, 01 bìa giấy cứng có kích thước khoảng 40 x 70 cm;

- Số tiền 1.960.000đ (thu giữ trên chiếu bạc là 1.500.000đ; thu giữ trên người của H 220.000đ, P 200.000đ và 40.000đ của Nguyễn Hồng N) sử dụng vào việc đánh bạc.

- Đối với số tiền 1.200.000đ của Nguyễn Thị C không sử dụng vào việc phạm tội.

- Đối với số tiền 2.240.000đ của Phạm Thị Bé T1 không sử dụng vào việc phạm tội.

- Đối với số tiền 16.190.000đ của Lê Huy H1 không sử dụng vào việc phạm tội.

- Đối với các xe mô tô biển số 60C1-586.34, biển số 92H1-426.22, 94F1-027.44 do Lương Thị T2, Lê Huy H1 và Nguyễn Văn T là chủ sở hữu, không liên quan đến việc phạm tội.

- Đối với các xe mô tô biển số 67K4-7427 do Phan Thanh Nh địa chỉ Mỹ Phước, Mỹ Hội Đông, Chợ Mới, An Giang là chủ hữu và xe mô tô biển số 77Y1-1520 do Dương Anh T3 ngụ tại phường Trần Phú, Thành Phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định là chủ sở hữu. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành đã có các công văn gửi Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang và Cơ quan Cảnh sát điều tra công an thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định nhưng đến nay vẫn chưa có kết quả trả lời.

- Đối với 01 xe mô tô biển số 60B8-272.64 do Đỗ Như Th là chủ sở hữu. Chị Th bán lại cho vợ chồng Thái Bá V1. Ngày 18/12/2019 V1 không tham gia vào việc đánh bạc.

- Đối với các điện thoại di động Nokia màu đen của Phạm Thị Bé T1, 02 điện thoại Nokia màu xanh của Thái Bá V1, 01 điện thoại Vivo màu đen của Lương Thị T2, 01 điện thoại Oppo màu T của Nguyễn Văn T, 01 điện thoại G532 của Lê Huy H1 không sử dụng vào việc phạm tội.

Trước Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành, Nguyễn Văn T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai người làm chứng cùng các chứng cứ tài liệu thu thập được tại hồ sơ vụ án.

Tại bản Cáo trạng số 36A/CT-VKSLT ngày 29 tháng 01 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội danh: “Đánh bạc” được quy định tại khoản 1, Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo điều khoản nói trên và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 321;

điểm s, khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo: Nguyễn Văn T từ 24 tháng đến 30 tháng tù.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai nhận: Ngày 18/12/2019, tại nhà của Phạm Thị Bé T1 thuộc ấp B, xã AP, huyện LT, tỉnh Đồng Nai, Thái Bá H, Lê Huy H1, Lương Thị T2, Nguyễn Thị P, Nguyễn Hồng N, Nguyễn Thị C, Nguyễn Văn T, Phạm Thị Bé T1 đánh bạc thắng thua bằng tiền bằng hình thức lắc tài xỉu. Tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc được Viện kiểm sát N dân huyện Long Thành xác định là 1.960.000đ, trong đó bị cáo T sử dụng 100.000đ. Đến 13h30 cùng ngày, lực lượng Công an huyện Long Thành phối hợp cùng với Công an xã AP phát hiện bắt quả tang.

[2] Bị cáo Nguyễn Văn T đã khai nhận hành vi phạm tội. Đối chiếu lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Mặc dù bị cáo sử dụng 100.000đ vào việc đánh bạc nhưng bị cáo đã từng có tiền án về hành vi Đánh bạc, chưa được xóa án tích mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, bị cáo Nguyễn Văn T đã phạm vào tội “Đánh bạc” được quy định tại khoản 1, Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo là người trưởng thành, có đầy đủ khả năng nhận thức pháp luật, biết rõ việc đánh bạc là tệ nạn xã hội mà Nhà nước đã nghiêm cấm. Nhưng xuất phát từ động cơ vụ lợi, bị cáo đã cùng 07 người khác đánh bạc dưới hình thức lắc “tài xỉu” thắng thua bằng tiền nhằm mục đích chiếm đoạt tài sản của nhau. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến trật tự công cộng, đi ngược lại với việc đấu tranh phòng chống tệ nạn cờ bạc trên địa bàn huyện Long Thành nói riêng và trong toàn xã hội nói chung. Hành vi của bị cáo làm ảnh hưởng đến sức khỏe, tài sản, hạnh phúc của các gia đình, gây bất bình trong quần chúng N dân, làm mất tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Hành vi của bị cáo cũng là nguyên N dẫn đến các tệ nạn xã hội khác.

Hơn nữa, bị cáo T đã từng 03 lần bị Tòa án xử phạt tiền, xử phạt tù về hành vi đánh bạc, bị cáo không biết ăn năn hối cải mà tiếp tục phạm tội. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi và mức độ phạm tội để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người tốt, đồng thời cũng để răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Tuy nhiên, Hội đồng xét xử cũng xem xét rong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn T đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Sau khi cân nhắc các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đối chiếu với quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

Xét thấy: Ngày 18/12/2019, Thái Bá H, Lê Huy H1, Lương Thị T2, Nguyễn Thị P, Nguyễn Hồng N, Nguyễn Thị C, Nguyễn Văn T, Phạm Thị Bé T1 đánh bạc thắng thua bằng tiền bằng hình thức lắc tài xỉu trong đó H sử dụng 2.000.000đ; T2 sử dụng 200.000đ; P sử dụng 200.000đ; N sử dụng 50.000đ; C sử dụng 40.000đ; T sử dụng 100.000đ; T1 sử dụng 500.000đ vào việc đánh bạc. Riêng Lê Huy H1 mang theo số tiền 16.390.000đ đến đánh bạc. Cơ quan Công an thu giữ trên chiếu bạc số tiền 1.500.000đ, thu giữ trên người của các đối tượng 20.050.000đ, trong đó thu giữ của H1 số tiền 16.190.000đ, H số tiền 220.000đ, P số tiền 200.000đ, T1 số tiền 2.240.000đ, C số tiền 1.200.000đ.

Tại Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 18/12/2019; các bản tự khai ngày 18/12/2019, 19/12/2019; các Biên bản ghi lời khai ngày 18/12/2019, 19/12/2019, đối tượng H1 xác định khi đi mang theo 16.190.000đ để dùng vào việc đánh bạc, mỗi ván đặt từ 200.000đ đến 500.000đ. Tuy nhiên, ngày 27/12/2019, khi làm việc với cán bộ Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành (không phải là kiểm sát viên Vũ Thị Huyền), bị cáo Lê Huy H1 thay đổi lời khai, xác định lại là chỉ sử dụng 200.000đ vào việc đánh bạc. Kể từ đó, tại các Biên bản lấy lời khai, Lê Huy H1 đều khai sử dụng 200.000đ vào việc đánh bạc và phủ nhận các lời khai ban đầu, đồng thời trình bày không thống nhất về số tiền sử dụng mỗi lần đặt cược.

Qua các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án thể hiện lời khai phản cung của đối tượng H1 là không có cơ sở, bởi lẽ: Quá trình bắt người phạm tội quả tang đã thu giữ trên người đối tượng H1 số tiền 16.190.000đ, việc H1 khai sử dụng 16.190.000đ vào việc đánh bạc là phù hợp với những chứng cứ thu giữ được. Các bản tự khai ngày 18/12/2019, 19/12/2019 là do chính đối tượng H1 viết, ký tên. Các Biên bản ghi lời khai ngày 18/12/2019, 19/12/2019 cũng đã được H1 ký nhận vào các trang, xác định đã đọc lại biên bản và công nhận là đúng. Điều này thể hiện, lời khai của H1 là hoàn toàn tự nguyện, không bị ép cung, mớm cung. H1 cho rằng mới bị bắt, còn hoang mang, khai theo hướng dẫn nhưng không xác định được ai là người hướng dẫn H1. H1 khai sử dụng số tiền 200.000đ đến 500.000đ vào mỗi ván chơi cũng phù hợp với lời khai của những đối tượng khác khi họ xác định H1 là người đặt cược với số tiền lớn nhất.

Ngày 27/12/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành mời các đối tượng đến làm việc, lấy lời khai nhưng không có sự phối hợp của Điều tra viên trong quá trình điều tra. Kể từ ngày 27/12/2019, H1 xác định chỉ sử dụng 200.000đ vào việc đánh bạc, mỗi lần lấy lời khai, H1 lại khai nhận số tiền sử dụng vào mỗi lần đặt cược khác nhau, có lúc khai đặt từ 100.000đ đến 200.000đ/ván, có lúc khai đặt từ 50.000đ đến 100.000đ/ván, có lời khai đặt từ 20.000đ đến 50.000đ/ván. Lời khai phản cung của H1 không phù hợp với các lời khai ban đầu

và việc không thống nhất số tiền đặt cược mỗi ván trong mỗi lần khai chứng tỏ lời khai không trung thực, không khách quan, không đáng tin cậy.

Từ những phân tích trên, có đủ cơ sở xác định đối tượng Lê Huy H1 sử dụng số tiền 16.190.000đ vào việc đánh bạc, việc H1 khai nại cho rằng chỉ sử dụng số tiền 200.000đ dùng vào việc đánh bạc là không có căn cứ. Vì vậy, hành vi của các đối tượng Thái Bá H, Phạm Thị Bé T1, Lương Thị T2, Nguyễn Hồng N, Nguyễn Thị P, Nguyễn Thị C, Lê Huy H1 có dấu hiệu của tội “Đánh bạc”. Tòa án nhân dân huyện Long Thành đã trả hồ sơ để điều tra bổ sung nhưng Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành vẫn giữ quan điểm. Do đó, Hội đồng xét xử sơ thẩm Tòa án nhân dân huyện Long Thành kiến nghị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xem xét, xử lý hình sự đối với các đối tượng Thái Bá H, Phạm Thị Bé T1, Lương Thị T2, Nguyễn Hồng N, Nguyễn Thị P, Nguyễn Thị C, Lê Huy H1 về hành vi “Đánh bạc” để tránh tình trạng bỏ lọt tội phạm.

[5] Về xử lý vật chứng:

- 01 bộ dụng cụ lắc tài xỉu gồm: 03 hột xí ngầu, 01 nắp nhựa màu đen, 01 đĩa sứ màu T, 01 bìa giấy cứng có kích thước khoảng 40 x 70 cm sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu tiêu hủy;

- Số tiền 1.960.000đ (thu giữ trên chiếu bạc là 1.500.000đ; thu giữ trên người của H 220.000đ, P 200.000đ và N 40.000đ sử dụng vào việc đánh bạc nên tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- Đối với số tiền 1.200.000đ thu giữ của Nguyễn Thị C không sử dụng vào việc phạm tội, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành đã trả cho C là phù hợp.

- Đối với số tiền 2.240.000đ thu giữ của Phạm Thị Bé T1 không sử dụng vào việc phạm tội, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành đã trả cho T1 là phù hợp.

- Đối với số tiền 16.190.000đ, do không khởi tố, xét xử về hành vi của Lê Huy H1 trong vụ án này nên trả lại cho ông H1.

- Đối với các xe mô tô biển số 60C1-586.34, biển số 92H1-426.22, 94F1-027.44 do Lương Thị T2, Lê Huy H1 và Nguyễn Văn T là chủ sở hữu, không liên quan đến việc phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành đã trả lại cho T2, H1, T là phù hợp.

- Đối với các xe mô tô biển số 67K4-7427 do Phan Thanh Nh địa chỉ Mỹ Phước, Mỹ Hội Đông, Chợ Mới, An Giang là chủ hữu và xe mô tô biển số 77Y1-1520 do Dương Anh T3 ngụ tại phường Trần Phú, Thành Phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định là chủ sở hữu. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành đã có các công văn gửi Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang và Cơ quan Cảnh sát điều tra công an thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định nhưng đến nay vẫn chưa có kết quả trả lời nên Công an huyện Long Thành tiếp tục xác minh, xử lý sau.

- Đối với 01 xe mô tô biển số 60B8-272.64 do Đỗ Như Th là chủ sở hữu và bán lại cho vợ chồng Thái Bá V1. Ngày 18/12/2019 V1 không tham gia vào việc đánh bạc nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành đã trả lại cho V1 là phù hợp.

- Đối với các điện thoại di động Nokia màu đen của Phạm Thị Bé T1, 02 điện thoại Nokia màu xanh của Thái Bá V1, 01 điện thoại Vivo màu đen của Lương Thị T2, 01 điện thoại Oppo màu T của Nguyễn Văn T, 01 điện thoại G532 của Lê Huy H1, không sử dụng vào việc phạm tội, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành đã trả lại cho T1, V1, T2, T và H1 là phù hợp.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo T phải chịu 200.000đ theo quy định.

[7] Về tính hợp pháp của các quyết định, hành vi tố tụng của điều tra viên, kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đều được thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s, khoản 1 Điều 51; Điều 17, 38, 58 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt thi hành án nhưng được trừ vào thời gian bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/12/2019 đến ngày 21/12/2019.

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy 01 bộ dụng cụ lắc tài xỉu gồm: 03 hột xí ngầu, 01 nắp nhựa màu đen, 01 đĩa sứ màu T, 01 bìa giấy cứng có kích thước khoảng 40 x 70 cm.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 1.960.000đ sử dụng vào việc đánh bạc.

- Trả lại cho Lê Huy H1 16.190.000đ.

(Theo biên lai thu tiền số 006901 ngày 29/01/2021 và Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 29/01/2021 của cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Thành).

Án phí HSST: Bị cáo phải nộp 200.000đ.



Bị cáo, chị T2 có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Chị T1, anh H, ông H1, bà P, anh N, bà C được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND H. Long Thành;
- Chi cục THA DS H. Long Thành;
- Bộ phận HS nghiệp vụ CAH. Long Thành;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP.

**Nguyễn Đình Trung**